TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM KHÊ
TỈNH PHÚ THỌ

Bản án số: 33/2019/HSST
Ngày 07-6-2019

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh Phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ -TỈNH PHÚ THỌ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Văn Thắng

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Trò

2. Ông Nguyễn Việt Tú

-***Thư ký phiên tòa***: Bà Đỗ Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

-***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê tham gia phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Thu Hà- Kiểm sát viên.

Ngày 07/6/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê- tỉnh Phú Thọ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2019/TLST-HS, ngày 29/3/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2019/QĐXX-ST ngày 24/4/2019 đối với:

Bị cáo **Phạm Quang T** -sinh năm 1986 tại huyện C, tỉnh T; cư trú tại: Thôn Đ, xã K, huyện C, tỉnh Tuyên Quang; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; con ông Phạm Quang B (Đã chết) và bà Hứa Thị N- sinh năm 1957; chưa có vợ, con; tiền sự, tiền án: Không; danh chỉ bản số 230 do Công an huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ lập ngày 27/11/2018; bị bắt tạm giữ ngày 17/11/2018, chuyển tạm giam ngày 23/11/2018 đến ngày 29/11/2018 thay thế bằng biện pháp bảo lĩnh và được tại ngoại tại nơi cư trú. Có mặt.

Người bị hại:

1-Anh Nguyễn Văn Q - sinh năm 1999; cư trú tại: Khu T 02, xã T, huyện C,

tỉnh Phú Thọ. Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Văn X - sinh năm 1976; cư trú tại: Thôn 06, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

2-Anh Nguyễn Văn H- sinh năm 2000; cư trú tại: Khu 02, xã Tù, huyện C, tỉnh Phú Thọ.Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Văn H - sinh năm 1970, bà Nguyễn Thị N - sinh năm 1978; cư trú tại: Khu 06, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1.Chị Trịnh Thị L - sinh năm 1976; cư trú tại: Khu 06, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

2.Anh Phan Anh T; cư trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện B, thành phố Hà Nội.Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng hơn 20 giờ ngày 16/11/2018, Phạm Quang T, sinh năm 1986, ở xã K, huyện C, tỉnh Tuyên Quang, điều khiển xe ô tô nhãn hiệu KIA MORNING BKS 29D-100.42 (T có giấy phép lái xe và xe ô tô có đầy đủ giấy tờ theo quy định) lưu thông theo hướng từ xã P đi xã V trên đường tỉnh lộ 321C. Khi đi đến đoạn Km 15+900 thuộc khu 5, xã P, huyện C, tỉnh Phú Thọ (Đây là đoạn đường thẳng, không bị che khuất tầm nhìn, mặt đường rộng 6,40m, được trải lớp apphan tương đối bằng phẳng), T thấy phía trước có xe máy đi cùng chiều nên điều khiển xe ô tô đi ra gần giữa đường để vượt xe (T đi với tốc độ khoảng 50km/h). Khi T vừa vượt lên, T phát hiện ở phía trước cách xe ô tô do T điều khiển khoảng 30 mét có ánh đèn của xe mô tô nhãn hiệu HONDA BKS 19G1-286.82 do anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1999 điều khiển, chở theo sau anh Nguyễn Văn H, sinh năm 2000, đều ở xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ (anh Nguyễn Văn Q chưa có giấy phép lái xe theo quy định, cả anh Q và anh H đều không đội mũ bảo hiểm) đi ngược chiều với xe ô tô của T. Thấy vậy T liền đạp phanh, nhưng do không làm chủ tay lái, T đã đánh lái đi sang phần đường bên trái theo chiều đi của T, dẫn tới xe ô tô do T điều khiển đã va chạm trực diện với xe mô tô do anh Q điều khiển. Hậu quả: anh Q và anh H bị thương và được mọi người đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện C, nhưng do vết thương quá nặng nên đến 21 giờ ngày 16/11/2018 anh H tử vong, anh Q tử vong vào khoảng 2 giờ ngày 17/11/2018.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ và bản ảnh hiện trường ngày 16/11/2018 thể hiện: Tiến hành khám nghiệm theo hướng Quốc lộ 32C đi huyện Y.

Lấy mép đường nhựa bên trái theo hướng khám nghiệm làm mép đường chuẩn. Nằm phía ngoài bên trái mép đường nhựa trái có 01 cột Km số H9/15, lấy cột Km này làm mốc đo cố định đến các vị trí, dấu vết.

- 02 vết trượt màu đen trên mặt đường, có hình cánh cung hướng từ Quốc lộ 32C đi huyện Y, chếch chéo từ phải sang trái, 01 vết có kích thước 15m x 0,10m. Điểm đầu cách mép chuẩn 3,20m, cách mốc đo cố định 5m. Điểm cuối cách mép đường chuẩn 2,90m và nằm tại mặt dưới lốp trước bên phải xe ô tô BKS 29D-100.42. 01 vết còn lại có kích thước 9,10m x 0,12m. Điểm đầu cách mép đường chuẩn 2,20m, điểm cuối cách mép đường chuẩn 1,40m và nằm tại mặt dưới lốp trước bên trái xe ô tô.

- 01 bãi màu nâu không rõ hình, nằm phía ngoài bên trái mép đường trái theo hường Quốc lộ 32C đi huyện Y, kích thước 0,90m x 0,60m. Trung tâm giữa bãi cách mép đường chuẩn 0,60m.

- 01 vết dầu nằm trên mặt đường có dạng tia, hướng từ Quốc lộ 32C đi huyện Y, có kích thước 3m x 0,50m. Điểm đầu cách mép đường chuẩn 2,10m. Điểm cuối cách mép đường chuẩn 1,40m.

- 01 vết cày màu trắng đục, hướng Quốc lộ 32C đi huyện Y, chếch chéo ra mép đường trái, có kích thước 0,40m x 0,04m x 0,002m. Điểm đầu cách mép đường chuẩn 1,50m.

- 01 bãi mảnh nhựa vỡ không rõ hình, kích thước 4,90m x 2,70m. Trung tâm dấu vết cách điểm đầu vết cày ở trên 1,70m.

- 01 ô tô BKS 29D-100.42 đỗ trên mặt đường, đầu xe hướng đi huyện Y, chếch chéo ra mép đường trái, đuôi xe hướng đi Quốc lộ 32C, chếch chéo ra mép đường phải. Hình chiếu tâm đầu trục sau bên trái cách mép đường chuẩn 1,70m. Hình chiếu tâm đầu trục trước bên trái cách mép đường chuẩn 1,30m.

- 01 xe mô tô BKS 19G1-286.82, xe đổ nghiêng trái trên mặt đường, đầu xe hướng đi Quốc lộ 32C, đuôi xe hướng đi huyện Y. Hình chiếu tâm đầu trục trước bên phải cách mép đường chuẩn 1,35m, hình chiếu tâm đầu trục sau bên phải cách mép đường chuẩn 1,40m.

- Nằm phía ngoài bên trái mép đường trái có 01 cột điện chiếu sáng. Trên cột đèn chiếu sáng có 01 vết màu nâu kích thước 2,5cm x 4cm.

Tại Biên bản khám nghiệm phương tiện ngày 17/11/2018 đối với chiếc xe ô tô BKS 29D-100.42 thể hiện: Kính chắn gió phía trước bị nứt vỡ, hướng từ ngoài

vào trong, có kích thước 84cm x 85cm. Trung tâm giữa cách chân gạt nước bên phải 50cm. Tại vị trí mép ngoài bên trái kính chắn gió bám dính lông tóc và dịch màu nâu kích thước 10cm x 3cm. Nắp capô phía trước bị đẩy cong hướng từ trước về sau và bị móp méo biến dạng không rõ hình. Ba đờ sốc trước bên trái bị rách vỡ bung rời khỏi xe. Ba đờ sốc giữa tiếp giáp nắp ca pô phía trước có 01 vết chà sát bám dính chất màu xanh, hướng từ trái qua phải, kích thước 3cm x3cm. Cụm đèn chiếu sáng và xi nhan bên trái bị vỡ nát, bung rời khỏi vị trí ban đầu và bị đẩu cong hướng từ trước về sau, từ trái sang phải. Cụm đèn gầm bên trái bị nứt vỡ, bung rời khỏi xe. Đầu sát xi phía trước bên trái bị đẩy cong theo hướng từ trước về sau, từ phải sang trái. Tại vị trí bị đẩy cong có 01 vết chà sát mất kim loại hướng từ phải sang trái, bám dính dầu. Ắc quy trước đầu xe bị nứt vỡ. Cục nóng điều hòa bị đẩy cong hướng từ trước về sau. Rè chắn bùn trước bên trái đầu xe bị rách vỡ... Hệ thống đèn, còi, gương gạt nước, lốp còn tác dụng.

Tại Biên bản khám nghiệm xe mô tô BKS 19G1-286.82 ngày 17/11/2018 thể hiện: Toàn bộ phần ốp nhựa bảo vệ đầu xe phía trước bị gẫy, bung rời khỏi vị trí lắp đặt ban đầu. Toàn bộ đèn xi nhan phía trước ở cả hai bên đầu xe và chắn bùn phía trước đầu xe bị vỡ, bung rời khỏi vị trí ban đầu. Càng xe phía trước bị đẩy cong theo hướng từ trước về sau, từ phải qua trái. Ốp giảm sóc phía trước bên trái và may ơ phía trước bên phải đầu xe bị nứt, vỡ. Nan hoa bánh xe phía trước bị gãy, bung rời khỏi vị trí lắp đặt ban đầu. Mặt dưới ốp bảo vệ ống xả có vết trà sát kim loại màu trắng, hướng từ trước về sau, kích thước dài 20cm, rộng 5cm. Cần số phía trước bên trái bị đẩy cong hướng từ trước về sau... Xe không có gương chiếu hậu. Hệ thống điều khiển, phanh, còi không có tác dụng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 04/PC09-PY ngày 20/11/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ, kết luận: "*Nguyên nhân chết của anh Nguyễn Văn Q là đa chấn thương.*"

Tại Kết luận giám định số 02/KLGĐ ngày 19/11/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ (BL 63) kết luận: "*Trong mẫu máu của tử thi Nguyễn Văn Q gửi giám định có cồn (ethanol). Nồng độ cồn (ethanol) trong mẫu máu là: 133,471miligam/100mililít máu".*

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 03/PC09-PY ngày 20/11/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ (BL 79) kết luận: "*Nguyên nhân chết của anh Nguyễn Văn H là đa chấn thương (chấn thương sọ não, gãy xương đùi).*"

Tại Kết luận giám định số 03/KLGĐ ngày 18/11/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ (BL 63) kết luận: "*Trong mẫu máu của tử thi Nguyễn Văn H gửi giám định có cồn (ethanol). Nồng độ cồn (ethanol) trong mẫu máu là: 61,497miligam/100mililít máu"*.

Tại cơ quan điều tra Phạm Quang T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của T phù hợp với lời khai người làm chứng, hiện trường và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra đã xác định, chiếc xe mô tô BKS 19G1-286.82 là xe anh Nguyễn Văn Q mượn của của gia đình chị Trịnh Thị L, sinh năm 1976 ở khu 6 xã T, huyện C vào buổi chiều ngày 16/11/2018 (xe đứng tên con gái chị L là Trịnh Thị Minh P). Do khi cho mượn xe chị L không biết anh Q chưa có giấy phép lái xe, nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với chị L là phù hợp.

Hành vi điều khiển xe mô tô mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100 mililít máu, chưa có giấy phép lái xe theo quy định, không đội mũ bảo hiểm và để người ngồi sau không đội mũ bảo hiểm của anh Nguyễn Văn Q đã vi phạm quy định tại khoản 8,9 Điều 8, Khoản 2 Điều 30 Luật giao thông đường bộ. Tuy nhiên, do anh Nguyễn Văn Q đã chết nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA MORNING, BKS 29D-100.42; 01 giấy phép lái xe số 010163012697 mang tên Phạm Quang T do Sở giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp ngày 05/2/2016; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 4689792 của xe ô tô BKS 29D-100.42; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA biển kiểm sát 19G1-286.82; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Trịnh Thị Minh P; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện của xe mô tô BKS 19G1-286.82.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe ô tô BKS 29D-100.42 là Phạm Quang T mượn của anh Phan Anh T, địa chỉ: thôn Đ, xã Đ, huyện B, thành phố Hà Nội, nên ngày 19/12/2018, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe ô tô trên cùng giấy chứng nhận kiểm định của xe cho anh Phan Anh T. Ngày 28/01/2019, Cơ quan điều tra đã trả chiếc xe mô tô BKS 19G1-286.82 cùng giấy chứng nhận đăng ký và bảo hiểm tự nguyện của xe cho Phạm Quang T (do T đã tự nguyện bồi thường toàn bộ giá trị chiếc xe cho bị hại).

Về trách nhiệm dân sự: Phạm Quang T đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình anh Nguyễn Văn H số tiền là: 100.000.000 đồng (Một trăm triệu

đồng); bồi thường cho gia đình anh Nguyễn Văn Q số tiền:150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng) bao gồm cả giá trị của chiếc xe mô tô BKS 19G1-286.82, gia đình anh Q đã mua trả cho chị Trịnh Thị L chiếc xe máy khác. Đại diện của các bị hại không đề nghị T phải bồi thường thêm và không có đề nghị gì khác. Đối với chiếc xe ô tô BKS 29D-100.42 bị hư hỏng do tai nạn, anh Phan Anh T không đề nghị T bồi thường và không có yêu cầu gì khác.

Tại bản cáo trạng số 24/2019/CT-VKS, ngày 27/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ đã quyết định truy tố Phạm Quang T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm đ khoản 2 điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Quang T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng: Điểm đ Khoản 2 Điều 260; Điểm b,s,v Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Quang T 36 (Ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Phạm Quang T cho UBND xã K, huyện C, tỉnh Tuyên Quang giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

- Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự

Xác nhận bị cáo Phạm Quang T đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại về tính mạng cho gia đình anh Nguyễn Văn H 100.000.000đồng; thiệt hại về tính mạng và tài sản cho gia đình anh Nguyễn Văn Q 150.000.000đồng.

- Về vật chứng:

Áp dụng điểm b khoản 3 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo Phạm Quang T 01 Giấy phép lái xe số 010163012697, mang tên Phạm Quang T- sinh năm 1986 ở K, C, Tuyên Quang.

- Án phí:

Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Phạm Quang T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo T không có ý kiến tranh luận và có lời nói sau cùng là: Bị cáo rất ân hận về hành vi của bản thân, mong có cơ hội sửa chữa sai lầm và cam đoan không bao giờ vi phạm pháp luật hoặc phạm tội nữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về căn cứ buộc tội:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ được và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 16/11/2018, tại km 15 + 900 đường tỉnh lộ 321C thuộc khu 05, xã P, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Bị cáo Phạm Quang T có hành vi điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning, biển kiểm soát 29D-100.42 theo hướng từ xã P đi xã V, huyện C vào phần đường cho xe ngược chiều và đã đâm vào xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 19G1-286.82 do anh Nguyễn Văn Q điều khiển chở theo sau là anh Nguyễn Văn H. Hậu quả là các anh Q, H bị thương nặng và tử vong. Hành vi nêu trên của bị cáo T nêu trên đã vi phạm vào khoản 1 điều 9 của Luật giao thông đường bộ và đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm đ khoản 2 điều 260 của Bộ luật hình sự. Do vậy, Quyết định truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến tính mạng của người khác; xâm phạm trật tự, an toàn xã hội và thuộc trường hợp nghiêm trọng.

[4]. Về nhân thân: Bị cáo không có tiền sự, tiền án

[5]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b,s,v khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự là: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả; bị cáo có thành tích xuất sắc trong công tác và được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 điều 51 của Bộ luật hình sự là: gia đình người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, trên cơ sở xem xét đến yếu tố là bị cáo là lao động chính trong gia đình đồng thời để phục vụ công tác đấu tranh chống, phòng ngừa chung tội phạm và tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, cần chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo với mức đủ để bị cáo tỉnh ngộ, sớm cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 260 của Bộ luật hình sự, thì bị cáo còn có thể bị cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Tuy nhiên, kết quả xác minh của Cơ quan điều tra và lời trình bày của bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo là lao động chính, có nghề nghiệp duy nhất là lái xe, nếu cấm hành nghề thì bản thân và gia đình bị cáo lâm vào hoàn cảnh khó khăn về kinh tế. Do vậy, cần chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo T.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình người bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong thiệt hại về tính mạng, tài sản, cần xác nhận.

[8]. Về vật chứng:

Do bị cáo không bị áp dụng hình phạt bổ sung, nên Giấy phép lái xe đã thu giữ cần trả cho bị cáo T.

Bị cáo T đã bồi thường toàn bộ thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 19G1-286.82, còn xe ô tô cùng giấy tờ kèm theo do bị cáo T mượn của anh Phan Anh T, nên Cơ quan điều tra giao trả xe mô tô cùng giấy tờ xe cho bị cáo T và trả xe ô tô cho anh Phan Anh T cùng giấy tờ kèm theo là đúng quy định của pháp luật, cần xác nhận.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Quang T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng: Điểm đ Khoản 2 Điều 260; Điểm b,s,v Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Quang T 36 (Ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Phạm Quang T cho UBND xã K, huyện C, tỉnh Tuyên Quang giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp các bị cáo Phạm Quang T thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự

Xác nhận bị cáo Phạm Quang T đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại về tính mạng cho gia đình anh Nguyễn Văn H 100.000.000đồng; thiệt hại về tính mạng và tài sản cho gia đình anh Nguyễn Văn Q 150.000.000đồng.

3.Về vật chứng:

Áp dụng điểm b khoản 3 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại cho bị cáo Phạm Quang T 01 Giấy phép lái xe số 010163012697, mang tên Phạm Quang T- sinh năm 1986 ở K, C, Tuyên Quang do Sở giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp ngày 05/02/2016 (Theo biên bản giao vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê ngày 28/3/2019).

- Xác nhận Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Khê đã giao trả cho bị cáo Phạm Quang T 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 19G1-286.82; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Trần Thị Minh P; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện của xe mô tô, biển kiểm soát 19G1-286.82 và trả cho anh Phan Anh T 01 xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning, biển kiểm soát 29D-100.42, 01

Giấy chứng nhận kiểm định số 4689792 (Có biên bản giao trả tài sản lưu trong hồ sơ vụ án).

3. Về án phí:

Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Phạm Quang T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo đến Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

***Nơi nhận*:**
-VKSND huyện Cẩm Khê;
-VKSND tỉnh Phú Thọ;
-UBND xã K;
-CQCSĐT CA huyện Cẩm Khê;
-THADS huyện Cẩm khê;
-THAHS;
-Người tham gia tố tụng;
-Lưu hồ sơ+VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Thắng